

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Tính từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/01/2018)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 352/UBND-NC ngày 08 tháng 02 năm 2018 của UBND huyện Khánh Vĩnh)

STT	Đơn vị	Tiếp nhận	Đã giải quyết		Trước hạn		Đúng hạn		Trễ hạn		Đang giải quyết		Hồ sơ MĐ3 đạt được
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
I. Cấp huyện													
1	Bộ phận TN&TKQ huyện	168	131	77.98	125	95.42	6	4.58			37	22.02	64
II. Cấp xã													
1	UBND xã Khánh Nam	70	65	92.86	65	100					5	7.14	8
2	UBND xã Sông Cầu	32	31	96.88	31	100					1	3.13	1
3	UBND xã Khánh Thành	92	92	100	92	100							5
4	UBND xã Khánh Hiệp	48	45	93.75	44	97.78	1	2.22			3	6.25	10
5	UBND xã Khánh Trung	55	55	100	51	92.73	4	7.27					17
6	UBND xã Khánh Phú	163	159	97.55	152	95.60	7	4.40			4	2.45	7
7	UBND xã Khánh Bình	134	133	99.25	131	98.50	2	1.50			1	0.75	0
8	UBND xã Khánh Đông	39	39	100	39	100							10
9	UBND xã Giang Ly	18	18	100	15	83.33	3	16.67					2
10	UBND xã Cầu Bà	57	55	96.49	51	92.73	4	7.27			2	3.51	38
11	UBND xã Khánh Thượng	42	42	100	40	95.24	2	4.76					1
12	UBND xã Liên Sang	6	6	100	6	100							5
13	UBND xã Sơn Thái	108	108	100	108	100							7
14	UBND thị trấn Khánh Vĩnh	120	120	100	119	99.17	1	0.83					54
Cộng cấp xã		984	968	98.37	944	97.52	24	2.48			16	1.63	165
Tổng cộng trên toàn huyện		1,152	1,099	95.40	1,069	97.27	30	2.73			53	4.60	229

Khánh Vĩnh, ngày tháng 02 năm 2018

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN